TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 18- 04 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Điêu Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Khẹt

Ông Phạm Hồng Thái

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 04 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2018/TLST - HS ngày 28 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/HSST – QĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn N sinh ngày 31 tháng 12 năm 1992 tại xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản M, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn L, sinh năm 1963 và bà Lò Thị S, sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 30/11/2017. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 30/11/2017 Lò Văn N đang ở phòng trọ của em trai là Lò Văn B tại tiểu khu 4, thị trấn I, huyện ML thì có Lò Văn H, Lò Văn T đến hỏi mua ma túy. N nhất trí bán cho H, T 02 gói heroin, mỗi gói 100.000đ. Khi H, T vừa đưa tiền cho N và H nhận heroin từ N thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra vào ngày 28/11/2017 Lò Văn N còn bán cho Lò Văn H 01 gói

heroin với số tiền 100.000đ và khoảng tháng 10/2017 bán cho Lèo Văn T 01 gói heroin với số tiền 100.000đ. Số tiền bán heroin cho H và T, Lò Văn N đã chi tiêu cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ gồm:

02 gói chất bột màu trắng được gói bằng nilon màu xanh thu giữ của Lò Văn H.

03 tờ tiền: 01 tờ mệnh giá 100.000đ, 02 tờ mệnh giá 50.000đ.

02 chiếc điện thoại di động: 01 chiếc nhãn hiệu GiGi màu đen, 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu xanh đen.

Ngày 01/12/2017 cơ quan điều tra Công an huyện Mường La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân tịnh: Số bột màu trắng trong túi nilon màu xanh thứ nhất có khối lượng 0,04 gam, lấy 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu NHT1. Số bột màu trắng trong túi nilon màu xanh thứ hai có khối lượng 0,05 gam, lấy 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu NHT2.

Tại kết luận giám định số 54/KLMT ngày 04/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật gửi giám định kí hiệu NHT1, NHT2 là chất ma túy, loại chất Heroin;

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 188/CT- VKSML ngày 27-3-2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố bị cáo Lò Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lò Văn N đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "phạm tội nhiều lần" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt Lò Văn N từ: 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ phong bì cũ, giấy gói nilon màu xanh.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 200.000đ do phạm tội mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia ký hiệu N1280 màu xanh đen.

Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu GiGi màu đen.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn N nhất trí, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn N khai nhận: Ngày 30/11/2017 tại nhà trọ của ông Cầm Việt H ở tiểu khu 4, thị trấn I, huyện ML đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,09 gam hêrôin cho Lò Văn H, Lò Văn T thu lợi 200.000đ thì bị Công an huyện Mường La phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo còn 2 lần bán trái phép ma túy: vào ngày 28/11/2017 bán cho Lò Văn H 01 gói hêrôin với giá 100.000đ và khoảng tháng 10/2017 bán cho Lèo Văn T 01 gói hêrôin với giá 100.000đ.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các đối tượng mua hêrôin là Lò Văn H, Lò Văn T, Lèo Văn T, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có mức hình phạt tù từ bảy năm đến mười

lăm năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi bán trái phép chất ma túy để kiếm lời là phạm tội nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang, bị cáo còn khai nhận các lần bán ma túy trước đó cho Lò Văn H và Lèo Văn T vào ngày 28/11/2017 và tháng 10/2017 nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, xét bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số hêrôin thu giữ, Lò Văn N khai nhận nhờ một người tên H trú tại: PC, xã CL, huyện ML mua với giá 300.000đ tại xã PT, huyện ML. Quá trình điều tra xác minh tại bản PC, xã CL, huyện ML có một người tên Quàng Văn H sinh năm 1995, là đối tượng nghiện ma túy tuy nhiên tại những lần xác minh đều không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ xử lý.

Đối với Lò Văn H, Lò Văn T mua 02 gói hêrôin của Lò Văn N ngày 30/11/2017 mục đích để sử dụng tuy nhiên khối lượng hêrôin không đủ để xử lý hình sự. Còn Lèo Văn T, trú tại: bản T, thị trấn I, huyện ML mua 01 gói hêrôin của Lò Văn N vào khoảng tháng 10/2017 sau đó đã sử dụng hết nên không đủ căn cứ xử lý hình sự. Cơ quan công an huyện Mường La đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H, T1, T2 là đúng pháp luật.

Cầm Việt H là chủ nhà trọ nơi Lò Văn N thực hiện hành vi bán trái phép ma túy và Lò Văn B là em trai của N thuê trọ nhà ông H mục đích ở để đi học đều không biết việc Lò Văn N bán trái phép chất ma túy tại phòng trọ do đó không xử lý về hình sự.

Về vật chứng vụ án:

Số tiền 200.000đ thu giữ do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Truy thu đối với bị cáo nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ thu lợi từ việc bán trái phép ma túy.

02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GiGi màu đen và Nokia màu xanh đen là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh đen vào việc trao đổi mua trái phép ma túy về để bán do đó tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Tạm giữ của bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GiGi màu đen để đảm bảo thi hành án.

Vỏ phong bì cũ, giấy nilon màu xanh là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt Lò Văn N: 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 30/11/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a,b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia ký hiệu N1280 màu xanh đen.

Truy thu, nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo số tiền: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

Tạm giữ của bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GiGi màu đen để đảm bảo thi hành án

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn công an huyện Mường La đã niêm phong bên trong có vỏ phong bì cũ, giấy nilon màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2018 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Điêu Thị Kim Liên